

Số: ~~104~~/TB-TTTP-P7 Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ~~11~~ tháng 11 năm 2022

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA
Về thanh tra phòng, chống tham nhũng trong việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố

Thực hiện Quyết định thanh tra số 37/QĐ-TTTP-P7 ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Chánh Thanh tra Thành phố về thanh tra phòng, chống tham nhũng trong việc quản lý, sử dụng vốn Nhà nước tại Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố (gọi tắt là HFIC) và Quyết định số 87/QĐ-TTTP-P7 ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Chánh Thanh tra Thành phố về việc gia hạn thời hạn thanh tra.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, Thanh tra Thành phố đã ban hành Kết luận thanh tra số 09/KL-TTTP-P7 và được Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận, thống nhất chỉ đạo xử lý tại Thông báo số 763/TB-VP ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010, Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra, Chánh Thanh tra thành phố thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA VÀ THỜI KỲ THANH TRA

- Thanh tra thanh tra phòng, chống tham nhũng trong việc quản lý, sử dụng vốn Nhà nước tại Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố.
- Thời kỳ thanh tra: năm 2020 và năm 2021.

II. KẾT LUẬN THANH TRA

Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố với chức năng nhiệm vụ huy động, quản lý và sử dụng vốn, tài sản; đầu tư vào các Công ty con, Công ty liên kết; cho vay tín dụng, cho vay ủy thác; thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, thành viên hoặc cổ đông tại các doanh nghiệp thành viên, Công ty liên kết... Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của HFIC hàng năm có lợi nhuận, phần lớn các lĩnh vực đầu tư đều sinh lợi, đảm bảo nguồn nộp ngân sách, trong đó nguồn thu chiếm tỷ trọng lớn là nguồn thu từ hoạt động đầu tư vào các công ty thành viên và công ty liên kết; nguồn vốn được bảo toàn và phát triển. Tuy nhiên, ngoài những kết quả đạt được, HFIC còn những thiếu sót, tồn tại như sau:

1. Việc xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng

Trong năm 2020 và 2021, HFIC có ban hành các Chương trình, Kế hoạch về công tác phòng, chống tham nhũng và quán triệt, triển khai các chương trình,



kế hoạch, chỉ thị về công tác phòng, chống tham nhũng; tuyên truyền, phổ biến các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan công tác phòng, chống tham nhũng.

HFIC có ban hành văn bản chỉ đạo triển khai và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng tại đơn vị theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ.

2. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Kết quả kinh doanh năm 2020 và 2021 chủ yếu nguồn thu từ lợi nhuận và cổ tức được chia của các công ty con và công ty liên kết chiếm tỷ lệ cao trong tổng nguồn thu (năm 2020: 419,93 tỷ đồng/716,13 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 58,64% trong tổng nguồn thu; năm 2021: 359,81 tỷ đồng/599,22 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 60,05% trong tổng nguồn thu). Doanh thu hoạt động cho vay chiếm tỷ trọng thấp trong tổng doanh thu, chi phí cho vay cao so với doanh thu. Năm 2020, chi phí hoạt động cho vay chiếm 80,30% doanh thu từ hoạt động cho vay (188,71 tỷ đồng/234,99 tỷ đồng), thu nhập thuần từ hoạt động cho vay chiếm 10,45% tổng thu nhập thuần (46,28 tỷ đồng/442,69 tỷ đồng); năm 2021 chi phí hoạt động cho vay chiếm 51,65% doanh thu từ hoạt động cho vay (93,19 tỷ đồng/180,44 tỷ đồng); thu nhập thuần từ hoạt động cho vay chiếm 23,18% tổng thu nhập thuần (87,25 tỷ đồng/376,40 tỷ đồng).

3. Về công tác quản lý tài chính, kế toán

3.1. Quản lý công nợ

HFIC chưa trích lập dự phòng 10 khoản nợ với số tiền 154.208.508.706 đồng là thực hiện chưa đúng Điều 6 Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2019; điểm c khoản 2 Điều 22 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015; điểm c khoản 2 Điều 34 Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2013; Đối chiếu, xác nhận công nợ chưa đầy đủ là thực hiện chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về quản lý nợ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Chưa tích cực đôn đốc, thực hiện các biện pháp để thu hồi các khoản nợ, có những khoản nợ kéo dài là thực hiện chưa đúng quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về quản lý nợ của doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và khoản 1 Điều 26 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 về việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

3.2. Về lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 1.165,81 tỷ đồng, đây là số trích lập Quỹ Đầu tư phát triển từ 30% lợi nhuận sau thuế và các quỹ khác HFIC chưa kết chuyển do chưa được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Báo cáo tài chính và phân phối lợi nhuận năm.

Ngoài số trích lập Quỹ Đầu tư phát triển và các quỹ khác, số dư trên tài khoản lợi nhuận chưa phân phối đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 có khoản lợi nhuận còn lại 5.035.928.115 đồng HFIC phải nộp ngân sách Nhà nước. Thực hiện Quyết định số 204/QĐ-TTTP-P7 ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Chánh Thanh tra Thành phố về thu hồi tiền, HFIC đã chuyển nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Thành phố số tiền 5.035.928.115 đồng nêu trên (Ủy nhiệm chi số 2022/08/38 ngày 16 tháng 8 năm 2022).

3.3. Về quản lý Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ

HFIC thực hiện trích 3% thu nhập tính thuế thu nhập doanh nghiệp để lập Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ theo quy định tại Nghị định số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Chính phủ; Thông tư số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2016 của liên Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính; Văn bản số 990/UBND-CNN ngày 27 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, HFIC chưa thực hiện trích nộp 20% số Quỹ đã trích sử dụng không hết năm 2015, 2016 và chưa nộp khoản trích từ năm 2019 số tiền 3.416.503.454 đồng về Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố là thực hiện chưa đúng quy định tại điểm a khoản 7 Điều 14 Thông tư số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ Khoa học Công nghệ và Bộ Tài chính. Thực hiện Quyết định số 74/QĐ-TTTP-P7 ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Chánh Thanh tra Thành phố về thu hồi tiền, HFIC đã chuyển nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Thành phố số tiền 3.416.503.454 đồng (Ủy nhiệm chi số 2022/05/31 ngày 16 tháng 5 năm 2022).

4. Việc thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước và các cơ quan thanh tra:

Tính đến thời điểm thanh tra, HFIC chưa thực hiện 01/10 nội dung kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV (theo Công văn số 424/KVIV-TH ngày 30 tháng 7 năm 2019); đang thực hiện 01 kiến nghị của Thanh tra Chính phủ (theo Kết luận thanh tra số 2323/KL-TTTP ngày 30 tháng 12 năm 2021).

HFIC phải khẩn trương xây dựng phương án triển khai thực hiện nội dung kết luận, kiến nghị của Kiểm toán và của Thanh tra Chính phủ. Đồng thời, HFIC phải thực hiện công khai các nội dung đã thực hiện để toàn thể cán bộ, người lao động theo dõi, giám sát theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

5. Hoạt động cho vay

5.1. Hoạt động cho vay từ nguồn vốn hoạt động

Qua kiểm tra ngẫu nhiên 10/98 hồ sơ vay vốn (07 hồ sơ nợ nhóm 1, 03 hồ sơ nợ nhóm 5), còn dư nợ đến ngày 31/12/2021 là 368,54 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 8,62% dư nợ cho vay, lãi suất cho vay phù hợp với khung lãi suất do HFIC ban hành; đối với các dự án thuộc chương trình kích cầu được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt danh mục, mức lãi suất hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 50/2015/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân

dân Thành phố; báo cáo thẩm định có nêu tình hình tài chính của khách hàng; thực hiện kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất đối với các khoản vay; thực hiện đôn đốc thu hồi nợ vay đến hạn.

5.2. Hoạt động cho vay từ nguồn vốn ngân sách ủy thác

Theo báo cáo của HFIC, đến ngày 30 tháng 4 năm 2022 số dư lãi tiền gửi từ nguồn Quỹ điện là 8.895.216.454 đồng; khoản lãi tiền gửi và lãi cho vay nguồn vốn ủy thác là 4.795.809.348. HFIC chưa nộp ngân sách số lãi tiền gửi và lãi cho vay nguồn vốn ủy thác là thực hiện chưa đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Quyết định số 6214/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Thực hiện Quyết định số 171/QĐ-TTTP-P7 ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Chánh Thanh tra Thành phố về thu hồi tiền, HFIC đã chuyển nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra Thành phố số tiền 13.691.025.802 đồng (Ủy nhiệm chi số 2022/07/41 và Ủy nhiệm chi số 2022/07/43 ngày 19 tháng 7 năm 2022).

6. Việc đầu tư và kinh doanh vốn vào các lĩnh vực, ngành nghề

Năm 2020, 2021, giá trị vốn góp của HFIC tại 28 doanh nghiệp với tổng giá trị vốn đầu tư theo sổ sách kế toán là 3.465,61 tỷ đồng; lợi nhuận, cổ tức được chia như sau:

- 18/28 doanh nghiệp được chia trong năm 2020 với số tiền 427 tỷ đồng (trong đó: cổ tức bằng tiền mặt là 245 tỷ đồng, cổ tức bằng cổ phiếu tính theo mệnh giá là 182 tỷ đồng), chiếm tỷ lệ 12,32% tổng vốn đầu tư.

- 14/28 doanh nghiệp được chia trong năm 2021 với số tiền 322 tỷ đồng (trong đó: cổ tức bằng tiền mặt là 213 tỷ đồng, cổ tức bằng cổ phiếu tính theo mệnh giá là 109 tỷ đồng), chiếm tỷ lệ 9,29% tổng vốn đầu tư.

Hiệu quả việc đầu tư tài chính của HFIC năm 2020, 2021 cao hơn lãi suất huy động tiền gửi tiết kiệm đối với tổ chức kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ bình quân của 04 ngân hàng (BIDV, VCB, Vietinbank, Agribank) cùng thời điểm (mức dao động từ 5,56% đến 6,2%/năm). Tuy nhiên, có một số công ty không chia lợi nhuận, cổ tức (năm 2020 có 10 doanh nghiệp, năm 2021 có 14 doanh nghiệp) trong đó có 07 doanh nghiệp bị lỗ, số lỗ lũy kế đến ngày 31/12/2021 là 349 tỷ đồng, HFIC đã trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính đối với các doanh nghiệp có kết quả kinh doanh lỗ với số tiền 349 tỷ đồng; 07 doanh nghiệp bị lỗ nêu trên khó có khả năng bảo toàn vốn đầu tư.

Hội đồng thành viên HFIC đã báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Tài chính liên quan đến các doanh nghiệp kinh doanh lỗ (Báo cáo số 141/HĐTV ngày 23 tháng 4 năm 2021, Văn bản số 196/HĐTV ngày 29 tháng 11 năm 2021, Văn bản số 217/HĐTV ngày 28 tháng 02 năm 2022).

7. Việc cử Người đại diện vốn và việc kiểm tra, giám sát của HFIC tại các doanh nghiệp thành viên, các đơn vị được HFIC đầu tư vốn

7.1. Việc cử Người đại diện vốn

- Cử người đại diện vốn chưa kịp thời đối với khoản đầu tư tại Công ty Cổ phần Cơ điện Thạch Anh (Hội đồng thành viên HFIC có Nghị quyết số 08/NQ-

HĐTV ngày 09 tháng 3 năm 2020 về cử người đại diện phần vốn của HFIC tại Công ty Cổ phần Cơ điện Thạch Anh).

- Người đại diện phần vốn của HFIC tại một số công ty cổ phần tuy có báo cáo nhưng chưa đề xuất biện pháp, kiến nghị nhằm tháo gỡ khó khăn để nâng cao hiệu quả đầu tư vốn ... là thực hiện chưa đúng quyền, trách nhiệm của Người đại diện phần vốn của doanh nghiệp Nhà nước được quy định tại khoản 3 Điều 49 Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại Doanh nghiệp.

7.2. Việc kiểm tra, giám sát

Việc thực hiện kiểm tra, giám sát tài chính đối với các doanh nghiệp thành viên và doanh nghiệp được HFIC đầu tư vốn năm 2020, năm 2021 chưa kịp thời, chậm niên độ, đối tượng giám sát chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ.

8. Việc thoái vốn tại các doanh nghiệp HFIC đầu tư vốn

*** Giai đoạn từ năm 2012-2015**

Khi thực hiện thoái vốn tại 04 đơn vị (Công ty Cổ phần In Thanh niên, Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bình Chánh, Công ty Cổ phần Xây dựng cầu Sài Gòn), HFIC có Văn bản xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương và Ủy ban nhân dân Thành phố có văn bản giao Hội đồng thành viên HFIC chịu trách nhiệm quyết định việc chuyển nhượng phần vốn theo quy định. Cổ phiếu của HFIC tại các đơn vị nêu trên được HFIC thực hiện bán đấu giá công khai hoặc bán thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định tại Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 07 năm 2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Kết quả thoái vốn tại 04 đơn vị: lãi thu được là 176,43 tỷ đồng (tổng giá gốc đầu tư là 484,97 tỷ đồng, tổng số tiền thu được là 617,05 tỷ đồng), cụ thể:

- Công ty Cổ phần In Thanh niên: giá trị đầu tư là 11,58 tỷ đồng, đã thoái 100% vốn đầu tư với số tiền thu được là 15,52 tỷ đồng, lãi thu được là 3,93 tỷ đồng.

- Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật TPHCM: tổng giá trị đầu tư là 71,08 tỷ đồng, đã thoái 37,52% vốn đầu tư (tương đương 26,67 tỷ đồng) với số tiền thu được là 54,69 tỷ đồng, lãi thu được là 28,03 tỷ đồng.

- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bình Chánh: giá trị đầu tư là 292,32 tỷ đồng, đã thoái 100% vốn đầu tư với số tiền thu được là 408,23 tỷ đồng, lãi thu được là 115,90 tỷ đồng.

- Công ty Cổ phần Xây dựng cầu Sài Gòn: giá trị đầu tư là 110 tỷ đồng, đã thoái 100% vốn đầu tư với số tiền thu được là 138,60 tỷ đồng, lãi thu được là 28,57 tỷ đồng.

Tại Báo cáo kiểm toán ngày 03 tháng 02 năm 2016 của Kiểm toán Nhà nước thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý,

sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 của HFIC đã ghi nhận kết quả kiểm tra hồ sơ thoái vốn tại 04 đơn vị nêu trên.

*** Giai đoạn từ năm 2016 đến nay**

Khi thực hiện thoái vốn tại Công ty Cổ phần Chứng khoán TPHCM, HFIC có Văn bản xin ý kiến Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương. Số cổ phiếu của HFIC tại Công ty Cổ phần Chứng khoán TPHCM được HFIC bán thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp. Kết quả thoái 16,5% vốn đầu tư (tương đương 14,52 triệu cổ phiếu) tại Công ty Cổ phần Chứng khoán TPHCM với số tiền thu được là 376,20 tỷ đồng, lãi thu được là 172,85 tỷ đồng. Ngày 24 tháng 8 năm 2021, HFIC có Văn bản số 179/HĐTĐ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về việc chuyển nhượng cổ phiếu tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

III. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Trên cơ sở Kết luận Thanh tra số 09/KL-TTTP-P7 của Thanh tra Thành phố, ngày 08 tháng 11 năm 2022, Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Thông báo số 763/TB-VP về Kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Phan Văn Mãi về Kết luận thanh tra phòng, chống tham nhũng trong việc quản lý, sử dụng vốn Nhà nước tại Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố nội dung như sau:

1. Đồng ý cơ bản nội dung Kết luận Thanh tra số 09/KL-TTTP-P7 ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Thanh tra Thành phố về thanh tra phòng, chống tham nhũng trong việc quản lý, sử dụng vốn Nhà nước tại Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố.

2. Giao Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố:

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng

- Nghiêm túc thực hiện việc công khai, minh bạch trong việc quản lý, sử dụng vốn Nhà nước theo đúng quy định; tăng cường việc thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, tạo thuận lợi cho việc giám sát của tập thể và của cán bộ, viên chức, người lao động nhằm nâng cao hiệu quả công tác, phòng ngừa tham nhũng theo quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức đến cán bộ, viên chức, người lao động tại các phòng ban và các đơn vị trực thuộc.

2.2. Xây dựng giải pháp đầu tư, phương án kinh doanh, tăng doanh thu đạt và vượt kế hoạch được giao, cần chú ý công tác lập kế hoạch năm đảm bảo tỷ lệ tăng theo quy định nhằm nâng cao hiệu quả việc sử dụng vốn nhà nước.

2.3. Việc quản lý công nợ

- Chấn chỉnh công tác quản lý, đối chiếu công nợ phải thu đúng theo quy định.
- Rà soát và có biện pháp đôn đốc, thu hồi nợ, đặc biệt là các khoản nợ phải thu quá hạn để đảm bảo thu hồi vốn, nhằm bảo toàn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty.

2.4. Việc quản lý Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ: Thực hiện trích nộp 20% số Quỹ đã trích sử dụng không hết năm 2015, 2016 về Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố theo quy định.

2.5. Khẩn trương triển khai thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV và của Thanh tra Chính phủ.

2.6. Chấn chỉnh công tác thẩm định cho vay, xây dựng phương án thu hồi các khoản nợ quá hạn, nợ xấu (nhóm 5) trong hoạt động cho vay từ nguồn vốn hoạt động.

2.7. Khẩn trương xây dựng và trình Ủy ban nhân dân Thành phố phương án thu hồi các khoản nợ quá hạn trong hoạt động cho vay từ nguồn vốn ủy thác.

2.8. Đối với hoạt động đầu tư và kinh doanh vốn vào các doanh nghiệp:

- Xây dựng biện pháp, giải pháp đầu tư nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư, góp vốn vào các doanh nghiệp; xây dựng phương án tái cơ cấu hoặc thoái vốn tại các doanh nghiệp đầu tư không có lợi nhuận và bị lỗ đảm bảo không gây thất thoát vốn, tài sản nhà nước và đúng quy định.

- Khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Thông báo số 936/TB-VP ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của các doanh nghiệp có vốn góp của HFIC hoạt động kinh doanh không hiệu quả.

- Thực hiện việc thoái vốn đầu tư tài chính ngoài ngành, không làm thiệt hại vốn nhà nước và đúng theo quy định pháp luật.

2.9. Chấn chỉnh công tác thực hiện báo cáo của Người đại diện vốn tại các doanh nghiệp có vốn góp của HFIC, yêu cầu Người đại diện lập Báo cáo giám sát tài chính đầy đủ thông tin, nội dung và đúng hạn theo quy định.

2.10. Kiểm tra, rà soát việc cử người đại diện vốn Nhà nước có trình độ chuyên môn, tinh thần trách nhiệm tham gia kiểm soát, quản lý điều hành tại các doanh nghiệp có vốn góp của HFIC.

2.11. Khẩn trương hoàn tất việc thực hiện kiểm tra Báo cáo tài chính và Giám sát tài chính năm 2020, 2021 đối với các doanh nghiệp thành viên và doanh nghiệp được HFIC đầu tư vốn theo quy định.

2.12. Tổ chức thực hiện hoàn tất Đề án tái cơ cấu của Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 2916/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt “Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố giai đoạn 2022-2025”.

2.13. Rà soát, điều chỉnh bổ sung, ban hành hoặc trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành theo thẩm quyền đối với Điều lệ và các Quy chế nội bộ đảm bảo phù hợp quy định pháp luật hiện hành.

2.14. Rà soát, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Tài chính các nội dung sau:

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, đề xuất hướng xử lý đối với 07 doanh nghiệp kinh doanh lỗ.

- Rà soát, kiến nghị hướng xử lý đối với việc thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ, đúng tỷ lệ quy định đối với các khoản nợ phải thu khó đòi theo ý kiến kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV.

2.15. Tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm các cá nhân, tổ chức có liên quan đến những hạn chế, thiếu sót đã nêu tại Kết luận thanh tra theo thẩm quyền quy định.

3. Giao Giám đốc Sở Tài chính:

3.1. Rà soát, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố hướng xử lý đối với phần vốn của Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Sau khi nhận được báo cáo rà soát, kiến nghị hướng xử lý của HFIC liên quan đến 07 doanh nghiệp kinh doanh lỗ nêu trên; chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định.

4. Giao Giám đốc Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với Thanh tra Thành phố và các cơ quan có liên quan xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân thuộc diện Thành phố quản lý có liên quan đến các hạn chế, thiếu sót theo Kết luận thanh tra; thống nhất hướng xử lý phù hợp quy định pháp luật; báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

5. Giao Chánh Thanh tra Thành phố:

5.1. Chuyển nộp vào ngân sách Thành phố số tiền 22.143.457.371 đồng (bao gồm: khoản trích 20% số Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ đã trích sử dụng không hết với số tiền 3.416.503.454 đồng về Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố; khoản lãi tiền gửi từ nguồn Quỹ điện với số tiền 8.895.216.454 đồng; khoản lãi tiền gửi và lãi cho vay nguồn vốn ủy thác với số tiền 4.795.809.348 đồng; khoản lợi nhuận còn lại nộp ngân sách Nhà nước năm 2016 với số tiền 5.035.928.115 đồng).

5.2. Phối hợp với HFIC khẩn trương rà soát, đối chiếu nội dung Kết luận thanh tra số 09/KL-TTTP-P7 ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Thanh tra Thành phố với kết quả làm việc của Đoàn Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV theo Quyết định số 1163/QĐ-KTNN ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Tổng Kiểm toán Nhà nước liên quan đến Báo cáo tài chính năm 2018 - 2021 của HFIC đảm bảo hông có độ vênh; báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết các nội dung có liên quan (nếu có) theo quy định.

5.3. Theo dõi, đôn đốc các đơn vị nghiêm túc thực hiện ý kiến chỉ đạo nêu trên của Ủy ban nhân dân Thành phố; xử lý sau thanh tra, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân Thành phố theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Chánh Thanh tra Thành phố (để báo cáo)
- Các Phó Chánh Thanh tra Thành phố (để báo cáo)
- Sở Thông tin và Truyền thông (để đăng tải công khai)
- Lưu: VT, P7, Hồ sơ ĐTT (8b) Ng.

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Phạm Văn Nghi

